

Số: 58/2023/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 16 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1688/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Trần Thùy T; sinh năm: 1997; địa chỉ: 84/24, đường A, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Anh Đinh Tấn Q; sinh năm: 1996; địa chỉ: 30, đường M, Phường N, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117, 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Trần Thùy T và anh Đinh Tấn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Trần Thùy T và anh Đinh Tấn Q thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên là Đinh Hồng N, sinh ngày 06/01/2022. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn, chị Lê Trần Thùy T sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đinh Hồng N cho đến khi cháu Đinh Hồng N đủ 18 tuổi, anh Đinh Tấn Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Đinh Hồng N mỗi tháng là 3.000.000 (Ba triệu) đồng cho đến khi cháu Đinh Hồng N đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2023.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ; người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Trần Thùy T và anh Đinh Tấn Q mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm ngàn) đồng. Anh Đinh Tấn Q còn phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Ghi nhận chị Lê Trần Thùy T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Lê Trần Thùy T đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0012046 ngày 14/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- VKSND quận Gò Vấp;
- Chi cục THADS quận Gò Vấp;
- UBND Phường B, quận C,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mai Diệp Tuấn